

Số: 960 /CKDK-TCKT

V/v: Giải trình báo cáo tài chính quý III năm 2017

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) xin gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia và các Sở Giao dịch lời chào trân trọng.

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán, Tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
- b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
- c) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý II đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét; hoặc tại báo cáo tài chính quý IV đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;
- d) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.

Theo đó, Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh của Quý III năm 2017 (kỳ công bố) so với Quý III năm 2016 như sau:

MÃ	CHỈ TIÊU	QUÝ III NĂM 2017	QUÝ III NĂM 2016	THAY ĐỔI % GIỮA QIII/2017 và QIII/2016
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	DOANH THU HOẠT ĐỘNG	22,700,884,971	18,206,246,103	25%
	Trong đó:			
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	999,041,017	521,228,720	92%
1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	-	-	0%
1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	8,166,556,761	8,746,458,861	-7%
1.4	Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	3,278,683	457,369,833	-99%
1.5	Lãi từ các công cụ phái sinh phòng ngừa rủi ro	-	-	0%
1.6	Doanh thu môi giới chứng khoán	6,560,846,893	4,338,644,103	51%
1.7	Doanh thu bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	-	38,679,545	0%
1.8	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	2,146,749,009	2,270,003,672	-5%
1.9	Doanh thu hoạt động nhận ủy thác, đấu giá	-	-	0%
1.10	Doanh thu hoạt động tu vấn tài chính	2,893,582,817	988,181,818	193%
1.11	Thu nhập hoạt động khác	1,930,829,791	845,679,551	128%
2	DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	737,072,899	1,001,154,395	-26%
	Trong đó:			
2.1	Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	4,830,547	-	100%
2.2	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định	732,242,352	1,001,154,395	-27%
2.3	Lãi bán, thanh lý các khoản đầu tư vào công ty con, liên kết, liên doanh	-	-	0%
2.4	Doanh thu khác về đầu tư	-	-	0%
3	TỔNG DOANH THU	23,437,957,870	19,207,400,498	22%
4	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	14,301,977,780	10,870,089,378	32%
5	CHI PHÍ TÀI CHÍNH	17,964,956	217,564	8157%
6	CHI PHÍ BÁN HÀNG	-	-	0%
7	CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	8,248,687,398	7,010,014,791	18%
8	TỔNG CHI PHÍ	22,568,630,134	17,880,321,733	26%
9	Lợi nhuận khác	50,000	(150,000,000)	-100%
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	869,377,736	1,177,078,765	-26%
11	Chi phí thuế TNDN hiện hành			
12	Lợi nhuận sau thuế TNDN	869,377,736	1,177,078,765	-26%

Lợi nhuận sau thuế Quý III năm 2017 giảm 26% so với cùng kỳ năm 2016 do nguyên nhân chủ yếu sau:

Trong Quý III năm 2017, công ty đã có nhiều nỗ lực trong hoạt động kinh doanh để đạt được mức doanh thu cao. Cụ thể là: Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ tăng 92%; Doanh thu môi giới chứng khoán tăng 51%; Doanh thu tư vấn tăng 193%; Thu nhập hoạt động khác tăng 128%. Bên cạnh các hoạt động tăng trưởng doanh thu vẫn có những hoạt động kinh doanh giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể: Lãi từ các khoản cho vay và phải thu giảm 7%; Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) giảm 99% là do trong Quý III năm nay không có phát sinh các nguồn thu cổ tức trong kỳ; Doanh thu lưu ký chứng khoán giảm 5%; Doanh thu, dự thu cổ tức lãi tiền gửi không cố định giảm 27%. Tuy nhiên, những hoạt động kinh doanh có doanh thu tăng so với cùng kỳ năm ngoại chiết tỷ lệ cao và có mức tăng cao nên tổng doanh thu toàn công ty tăng 22% so với cùng kỳ năm trước.

Về chi phí, trong Quý III năm 2017, do công ty thực hiện các biện pháp thúc đẩy hoạt động kinh doanh do đó tổng chi phí của công ty có tăng so với cùng kỳ năm ngoái. Bên cạnh đó còn do yếu tố thị trường nên Phần Chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính thông qua lãi lỗ (FVTPL) cũng gia tăng, dẫn đến tổng chi phí của công ty Quý III năm 2017 tăng 26% so với cùng kỳ năm trước.

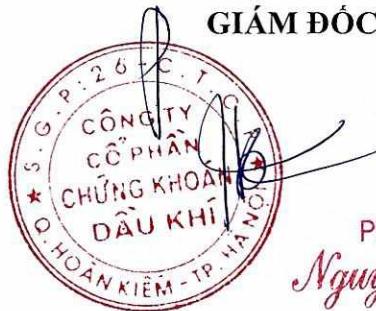
Mặc dù doanh thu tăng 22% nhưng chi phí tăng 26% như phân tích ở trên do vậy lợi nhuận sau thuế Quý III năm 2017 của công ty giảm 26% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trên đây là một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh Quý III năm 2017 so với cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

Kính báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT;
- Lưu VT, TCKT.



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Hùng

